

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIẾN XƯƠNG
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 39/2020/HSST

Ngày: 22 - 7 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG - TỈNH THÁI BÌNH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

* **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Phạm Minh Đức

* Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Tuấn Vũ và bà Đoàn Thị Duyên.

* **Thư ký phiên tòa:** Bà Vũ Thị Huế – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

* **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:** Ông Lê Huy Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 22/7/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự, thụ lý số: 38/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2020/QĐXX-ST ngày 07/7/2020 đối với bị cáo: Họ và tên: Phan Thị B, sinh năm 1976; Nơi cư trú: Thôn Ng, xã M, huyện K, tỉnh Thái Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Phan Văn Ch và bà Phan Thị Kh, trú tại xã M, huyện K, tỉnh Thái Bình; Có chồng là Phạm Tiến D; Có 02 con, con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không; Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

* **Bị hại:** Chị Bùi Thị Nh, sinh năm 1976, (Đã bị chết do tai nạn lao động);

Trú tại: thôn Ng, xã M, huyện K, tỉnh Thái Bình.

Người đại diện theo pháp luật của bị hại:

- Ông Phạm Văn T, sinh năm 1974 (là chồng của bị hại);

- Anh Phạm Văn S, sinh năm 1997 (là con của bị hại);

Điều trú tại: Thôn Ng, xã M, huyện K, tỉnh Thái Bình;

- Bà Lê Thị Ch, sinh năm 1946 (là mẹ đẻ của bị hại);

Trú tại: Thôn D, xã M, huyện K, tỉnh Thái Bình;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Cháu Phạm Thị H, sinh năm 2004 (là con của bị hại);

- Cháu Phạm Thị Phương M, sinh năm 2010 (là con của bị hại);

Người đại diện theo pháp luật cho cháu Ph và cháu M :
Ông Phạm Văn T , sinh năm 1974 (là bố đẻ của cháu Ph và cháu M);
Đều trú tại: Thôn Ng , xã M , huyện K , tỉnh Thái Bình;
Người đại diện theo ủy quyền của anh S , bà Ch :
Ông Phạm Văn T , sinh năm 1974 ;
Trú tại: Thôn Ng , xã M , huyện K , tỉnh Thái Bình;
(Ông T , bà Ch , anh S , cháu Ph , cháu M đều có mặt tại phiên tòa)

2.3. Bị đơn dân sự:

Công ty trách nhiệm hữu hạn X;
Địa chỉ: Thôn Tr , xã Q , huyện K , tỉnh Thái Bình;
Người đại diện: Ông Nguyễn Thanh Ch , sinh năm 1971 – Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Giám đốc; (Có mặt tại phiên tòa)
Địa chỉ: Khu đô Thị K , phường K , thành phố T , tỉnh Thái Bình;

2.4. Người làm chứng:

- Bà Lê Thị H , sinh năm 1974; (Có mặt tại phiên tòa)
Trú tại: Thôn Ng , xã M , huyện K , tỉnh Thái Bình;
- Ông Trần Quốc D , sinh năm 1962; (Vắng mặt tại phiên tòa)
Trú tại: Thôn C , xã Q , huyện K , tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công ty trách nhiệm hữu hạn X có địa chỉ làm việc tại thôn Ng , xã M , huyện K , tỉnh Thái Bình, do ông Nguyễn Thanh Ch – Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Giám đốc, chuyên kinh doanh vật liệu xây dựng. Công ty có giao kết hợp đồng bằng miệng thuê các ông bà gồm Bùi Thị Nh , sinh năm 1976, Lê Thị H , sinh năm 1974, Phan Thị B , sinh năm 1976 đều trú tại thôn Ng , xã M , huyện K , tỉnh Thái Bình và Trần Quốc D , sinh năm 1962 trú tại thôn C , xã Q , huyện K , tỉnh Thái Bình làm việc tại dây chuyền sản xuất gạch không nung.

Khoảng 7 giờ ngày 29/12/2019, khi thực hiện công việc chị Nh được phân công nhiệm vụ đưa nguyên liệu vào máng để chuyển vào gầu trộn nguyên liệu, còn Phan Thị B có nhiệm vụ sử dụng bảng điều khiển để hoạt động nâng máng nguyên liệu đổ vào gầu trộn, đóng mở đáy gầu trộn, bơm, ngắt nước, băng chuyền, trộn đảo nguyên liệu đưa ra băng chuyền tới bộ phận ép gạch do ông D được phân công nhiệm vụ điều khiển hộp điều khiển ép khuôn sản xuất gạch còn chị H được phân công nhiệm vụ vận chuyển gạch ra vị trí tập kết. Quá trình thực hiện nhiệm vụ được

phân công, toàn bộ hệ thống bảng điều khiển gầu trộn nguyên liệu, băng chuyền và máy ép gạch không nung vẫn hoạt động và được các tổ viên vận hành bình thường.

Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, khi bộ phận đảo trộn nguyên liệu hoàn thành công việc buổi sáng và phải vệ sinh gầu trộn trước khi nghỉ Phan Thị B sử dụng bảng điều khiển để dừng hoạt động của máy trộn và băng chuyền để tiến hành vệ sinh gầu trộn. Lúc này chị Nh có bước vào trong gầu trộn để dọn phần trục trộn và thành gầu có bám dính nguyên liệu, còn B đứng ở thanh ngang bằng kim loại phía ngoài gầu trộn cúi người vào bên trong gầu trộn, dùng dụng cụ cùng chị Nh để dọn vệ sinh gầu trộn. Khi B cùng chị Nh dọn sạch nguyên liệu ở thành gầu trộn đưa xuống băng chuyền để ấn nút chạy băng chuyền đưa nguyên liệu vào bộ phận máy ép. Do muốn chuyển phần nguyên liệu vừa dọn lên máy ép gạch nên B đã dùng tay trái với đến bảng điều khiển đặt ở bên trái mục đích ấn nút hoạt động băng chuyền đưa vật liệu lên máy ép gạch, nhưng do sơ suất B đã ấn nhầm nút khởi động băng chuyền sang nút khởi động trục quay gầu trộn dẫn đến trục quay đảo làm chị Nh va đập trong gầu trộn. Thấy vậy B đã ấn nút dừng gầu trộn và hô hoán mọi người đến đưa chị Nh ra khỏi gầu đi cấp cứu, nhưng do va đập quá mạnh chị Nh đã chết trên đường đi cấp cứu đến bệnh viện đa khoa huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

Hành vi phạm tội của bị cáo Phan Thị B được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ sau:

- Báo cáo vụ việc của Ban công an xã Minh Tân;
- Sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường và bảng điều khiển gầu trộn, do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến Xương lập hồi 13 giờ 00 phút ngày 29/12/2019 tại Công ty trách nhiệm hữu hạn X tại thôn Ng xã M huyện K ; bản ảnh dây chuyền sản xuất gạch.

- Biên bản kiểm tra tình trạng hoạt động dây chuyền sản xuất gạch không nung do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến Xương lập hồi 08 giờ ngày 30/12/2019 tại Công ty trách nhiệm hữu hạn X tại thôn Ng xã M huyện K . Kết quả kiểm tra hệ thống các nút tại bảng điều khiển thùng kéo nguyên liệu, gầu đảo nguyên liệu, băng chuyền và bảng điều khiển máy ép gạch đều hoạt động bình thường.

- Biên bản khám nghiệm tử thi do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến Xương lập hồi 14 giờ 15' ngày 29/12/2019 tại gia đình chị Bùi Thị Nh ở thôn Ng , xã M ;

- Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 04/PY/PC09 ngày 07/01/2020 đối với chị Bùi Thị Nh của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình ghi nhận các dấu vết: Đa chấn thương toàn thân do tác động với vật tầy cứng làm gãy 08 xương sườn bên phải, gãy xương ức, xương đòn trái, gãy toàn bộ xương sườn cung trước,

cung sau bên trái, gãy xương cánh tay hai bên, gãy xương quay cẳng tay trái, gãy xương đùi phải, gãy 07 đốt sống lưng, vỡ xương bả vai trái. Nạn nhân chết do đa chấn thương không phục hồi được;

- Lời khai những người làm chứng là bà Lê Thị H , sinh năm 1974 trú tại thôn Ng xã M huyện K , ông Trần Quốc D , sinh năm 1962 trú tại thôn C xã Q huyện K;
 - Bản tự khai, biên bản ghi lời khai biên bản hỏi cung bị can Phan Thị B ;
- Cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 37/CT- VKSKX ngày 29/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình đã truy tố bị cáo Phan Thị B phạm tội “Vô ý làm chết người” theo quy định tại khoản 1 Điều 128 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Phan Thị B đã thành khẩn khai báo, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với tài liệu, chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra.

Tại phiên tòa đại diện của bị hại trình bày: Bị cáo Phan Thị B đã bồi thường thiệt hại về về tính mạng, tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại số tiền là 150.000.000đ (*một trăm năm mươi triệu đồng*), nay không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm số tiền nào nữa. Đề nghị xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật. Nhưng về phía công ty X thì đại diện bị hại cho rằng công ty có lỗi do sử dụng lao động không được đào tạo về sử dụng máy móc, công ty xử sự với gia đình bị hại không được như đã nói về sự quan tâm tới gia đình bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định đã truy tố và đề nghị hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phan Thị B phạm tội “Vô ý làm chết người”.
 - Về áp dụng điều luật, hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Phan Thị B từ 01(một) năm đến 01(một) năm 03(ba) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02(hai) năm đến 02(hai) năm 06(sáu) tháng tính từ ngày tuyên án.
 - Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự và Điều 591 của Bộ luật Dân sự, chấp nhận sự thỏa thuận bồi thường của đại diện bị hại với bị cáo, tổng số tiền là 150.000.000đ (*một trăm năm mươi triệu đồng*).
- Chấp nhận sự tự nguyện hỗ trợ của công ty X đối với gia đình bị hại, tổng số tiền là 110.000.000đ (*một trăm mười triệu đồng*).
- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không khiếu nại đối với hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Phan Thị B như trong bản Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ, đó là: Khoảng 10 giờ 10 phút ngày ngày 29/12/2019 tại dây chuyền sản xuất gạch không nung của công ty trách nhiệm hữu hạn X, địa chỉ tại thôn Ng xã M huyện K, chị Bùi Thị Nh là công nhân đang vệ sinh bên trong gầu trộn thì Phan Thị B đứng ở ngoài ấn nút điều khiển khởi động băng chuyền chuyển nguyên liệu từ gầu trộn lên khuôn ép gạch, nhưng do ấn nhầm nút khởi động gầu trộn làm trục gầu trộn quay khi chị Nh vẫn còn trong gầu trộn, dẫn đến chị Nh bị đa chấn thương và chết trên đường cấp cứu đến bệnh viện đa khoa huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

[3] Từ những căn cứ nêu trên có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 10 giờ 10 phút ngày ngày 29/12/2019 tại dây chuyền sản xuất gạch không nung của công ty trách nhiệm hữu hạn X, địa chỉ tại thôn Ng xã M huyện K, chị Bùi Thị Nh là công nhân đang vệ sinh gầu trộn thì Phan Thị B đứng ở ngoài ấn nút điều khiển khởi động băng chuyền chuyển nguyên liệu từ gầu trộn lên khuôn ép gạch, nhưng do ấn nhầm nút khởi động gầu trộn làm trục gầu trộn quay khi chị Nh vẫn còn trong gầu trộn, dẫn đến chị Nh bị đa chấn thương và chết trên đường cấp cứu đến bệnh viện đa khoa huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

Hội đồng xét xử kết luận: Bị cáo Phan Thị B đã phạm tội “ Vô ý làm chết người ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 128 của Bộ luật Hình sự.

Điều 128. Tội vô ý làm chết người:

1. *Người nào vô ý làm chết người, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.*
2. *Phạm tội làm chết 02 người trở lên, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm.”*

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự, nhưng có 02 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra bị cáo còn được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự là bị cáo là con của người có công với

nước (Bố bị cáo được Chủ tịch Nước tặng huân chương kháng chiến hạng nhất; Huân chương chiến công hạng nhất; Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng nhất).

[5] Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra thì thấy: Hành vi bất cẩn của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng của người khác, hậu quả là chị Bùi Thị Nh bị chết.

[6] Về hình phạt:

Trên cơ sở đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy cần phải áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, song cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, đồng thời cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 591 của Bộ luật dân sự, nên chấp nhận sự thỏa thuận bồi thường của bị hại với bị cáo tổng số tiền là 150.000.000đ (một trăm năm mươi triệu đồng).

Số tiền 110.000.000đ (*một trăm mười triệu đồng*) Công ty trách nhiệm hữu hạn X tự nguyện hỗ trợ cho gia đình bị hại không vi phạm điều cấm của luật, được chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo Phan Thị B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Phan Thị B phạm tội “Vô ý làm chết người” .

Áp dụng khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phan Thị B 01(một) năm 03(ba) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02(hai) năm 06(sáu) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Minh Tân, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình giám sát, giáo dục.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự và Điều 591 của Bộ luật Dân sự, chấp nhận sự thỏa thuận bồi thường của đại diện bị hại với bị cáo, tổng số tiền là 150.000.000đ (*một trăm năm mươi triệu đồng*), bị cáo B đã bồi thường xong.

Số tiền 110.000.000đ (*một trăm mười triệu đồng*) Công ty trách nhiệm hữu hạn X tự nguyện hỗ trợ cho gia đình bị hại không vi phạm điều cấm của luật, được chấp nhận.

3. Về vật chứng: Toàn bộ hệ thống dây chuyền sản xuất gạch không nung của Công ty X, công ty đang quản lý, được tiếp tục sử dụng.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Phan Thị B phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện bị hại, đại diện bị đơn dân sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đại diện bị hại;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND & CA huyện KX;
- Thi hành án dân sự huyện KX;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phạm Minh Đức

